

Số: 648/2021/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 17 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

- Căn cứ vào Điều 144, 147, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ các Điều 51, 55, 57, 58, 71, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;
- Căn cứ Điều 26, 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 550/2021/TLST – HN&GD ngày 12 tháng 11 năm 2021 về việc “Xin ly hôn” và Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09/12/2021 tại Tòa án nhân dân quận B.

- Nguyên đơn: **Chị Hoàng Huyền C**, sinh năm 1984; HKTT: đường H, phường V, quận B, thành phố H; Nơi ở: Phố V, quận B, thành phố H.
- Bị đơn: **Anh Lý Quang D**, sinh năm 1983; HKTT và nơi ở: đường H, phường V, quận B, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Chị Hoàng Huyền C và anh Lý Quang D kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại ngày 20/4/2007 tại UBND phường V, quận B, thành phố H, số giấy 55, quyển số 01/2007. Đây là hôn nhân hợp pháp.

[2]. Chị Hoàng Huyền C và anh Lý Quang D yêu cầu Tòa án nhân dân quận B công nhận thuận tình ly hôn vì cả hai đều xác nhận mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ là không có. Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của hai bên đã được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09/12/2021 tại Tòa án nhân dân quận B là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

[3]. Về con chung: Chị Hoàng Huyền C và anh Lý Quang D thống nhất xác nhận có 02 con chung là cháu: Lý Hoàng Bảo N, sinh ngày 14/03/2008 và cháu Lý Hoàng Minh K, sinh ngày 14/05/2009. Ly hôn, chị C và anh D thống nhất thỏa thuận: Chị C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Bảo N, anh D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Minh K. Anh, chị không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

[4]. Về tài sản chung và nhà ở chung (động sản và bất động sản): Chị Hoàng Huyền C và anh Lý Quang D xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Sau khi ly hôn anh, chị tự lo chỗ ở, không có khiếu kiện hay thắc mắc gì.

- **Về các khoản vay nợ:** Chị Hoàng Huyền C và anh Lý Quang D xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu tòa án xem xét, giải quyết.

[5]. Về án phí tòa án: Chị Hoàng Huyền C và anh Lý Quang D thống nhất: Chị C chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

Ngoài ra, đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề gì khác.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con và chia tài sản sau khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Huyền C và anh Lý Quang D.

- Về con chung: Chị Hoàng Huyền C và anh Lý Quang D xác nhận có 02 con chung là cháu: Lý Hoàng Bảo N, sinh ngày 14/03/2008 và cháu Lý Hoàng Minh K, sinh ngày 14/05/2009.

Ghi nhận sự thống nhất thỏa thuận của chị C và anh D: Giao cháu Lý Hoàng Bảo N cho chị C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; giao cháu Lý Hoàng Minh K cho anh D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị C và anh D không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Chị Hoàng Huyền C và anh Lý Quang D có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nhà ở (động sản và bất động sản): Chị Hoàng Huyền C và anh Lý Quang D xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa không xét.

- Về các khoản vay nợ: Chị Hoàng Huyền C và anh Lý Quang D xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu tòa án xem xét, giải quyết, nên Tòa không xem xét.

2. Về án phí Tòa án: Chị Hoàng Huyền C phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp; hoàn trả cho chị C số tiền 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tiền số 00067535 ngày 12 tháng 11 năm 2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận B.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND quận B;
- CQ đã thực hiện việc đăng ký KH;
- Các đương sự;
- TAND thành phố H;
- Chi cục THA DS quận B;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Dương Thị Sen